 **UBND HUYỆN AN DƯƠNG**

**TRƯỜNG MN AN DƯƠNG**



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 3 TUỔI B**

**CHỦ ĐỀ: “NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN”**

**Thời gian thực hiện: 2 tuần.Từ ngày: 17/4 – 28/4/2023**

**Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Thương – Phạm Thị Ngọc**

***Năm học: 2022 – 2023***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT CĐ** | **Mục tiêu năm** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ:  NƯỚC VÀ HTTN** | | **Ghi chú những điều chỉnh so với năm học 2021-2022** |
| **N1** | **N2** |
| **Nước** | **Dự án: Làm cái ô** |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Phát triển vận động** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 1 |  |  | - Nhóm động tác tập với vòng +Động tác hô hấp: Hít vào thở ra  + Động tác tay: Đưa 2 tay ra phía trước  +Động tác lưng, bụng, lườn: Ngồi duỗi chân tay chống sau lưng, cúi người về phía trước  + Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên + Động tác bật: Bật chụm tách chân | Khối | ST-KVC số 3 | TDS | TDS |  |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 2 | Tự đập và bắt bóng nẩy được 2-3 lần liên tiếp (đường kính bóng 18cm) | Đập bắt bóng (đường kính bóng 18cm) | Trò chơi: Đập bắt bóng | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  |
| 3 | Biết phối hợp chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang - dọc nhịp nhàng | Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang -dọc | Tiết học: Chuyền bóng qua đầu  Chuyền thức ăn về hang | Lớp | Lớp học |  | HĐH+  HĐNT | *PTCT* |
|  | **\* Vận động kết hợp.** |  |  |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 4 | ***Chạy nhanh được 15m, ném trúng đích nằm ngang*** | Chạy nhanh được 15m, ném trúng đích nằm ngang | Tiết học: Chạy nhanh 15m - Ném trúng đích nằm ngang | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT |  |  |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 5 | Có khả năng nhận biết một số biểu hiện khi ốm. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm | Hoạt động kỹ năng: Nhận biết một số biểu hiện khi ốm | Lớp | Lớp học | VSAN+HĐC | VSAN+HĐC |  |
|  | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 6 | Nhận ra biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở | Một số khu vực nguy hiểm | Hoạt động: Nhận ra và tránh một số nơi nguy hiểm | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  |
|  | **C. Trò chơi vận động + Trò chơi dân gian** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 7 | ***Biết rèn luyện, củng cố các nhóm cơ toàn thân và sự phối hợp khéo léo trong vận động*** | Trò chơi vận động, trò chơi dân gian theo chủ đề | Trò chơi: Rồng rắn lên mây; Kéo co; Mèo đuổi chuột; Xi ba khoai | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |
| Trò chơi: Rồng rắn lên mây; Kéo co; Mèo đuổi chuột; Xi ba khoai | Lớp | ST-KVC số 3 |  | HĐNT |  |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Khám phá khoa học** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **1. Các bộ phận cơ thể con người** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **2. Đồ vật:** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **\*Đồ dùng, đồ chơi** | | |  |  |  |  |  |
| 1 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi | Hoạt động steam: Khám phá về cái ô  - Làm cái ô từ các NVL khác nhau | Lớp | Lớp học |  | STEAM:HĐH+HĐG | *HĐ STEAM* |
|  | **\* Phương tiện giao thông** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 2 | Bước đầu biết một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ | ***Tìm hiểu một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ (Khi qua đường phải đi vào phần đường dành cho người đi bộ, quan sát 2 phía và đèn hiệu giao thông)*** | Xem Tập phim Tôi yêu Việt Nam - Vạch kẻ đường cho người đi bộ | Lớp | Lớp học | HĐC |  | *ATGT* |
|  | **3. Động vật và thực vật** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **4. Một số hiện tượng tự nhiên** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **\* Thời tiết, mùa** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 3 | Biết một số hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ | Hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ | Xem video và trò chuyện các hiện tượng tự nhiên quanh bé | Lớp | Lớp học |  | HĐC | *KH - STEAM* |
|  | **\* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 4 | Biết một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm | Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm | Trò chơi: Trời tối trời sáng | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
|  | **\*Nước** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 5 | Biết một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. | Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày | Xem video và trò chuyện về vai trò của nước đối với cuộc sống hàng này | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
| 6 | Biết được ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây | TH: Nhận biết một số nguồn nước Thí nghiệm sự thấm nước từ giấy | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT |  |  |
|  | **\* Không khí, ánh sáng** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 7 | Có một số hiểu biết về nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày | Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày | Xem video: và trò chuyện về vai trò của ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày | Lớp | ST-KVC số 3 |  | HĐC |  |
|  | **\* Đất, đá, cát, sỏi** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 8 | Biết một vài đặc điểm, tính chất của đất. | Đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất. | Trò chuyện về đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất. | Lớp | ST-KVC số 3 |  | HĐC |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **2. Xếp tương ứng** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **3. Sắp xếp theo quy tắc** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 8 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (AB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại. Biết sắp xếp theo mẫu trên 2 đối tượng dựa vào khả năng của trẻ | Xếp xen kẽ (AB) | Tiết học: Xếp xen kẽ 2 đối tượng HĐG: Xếp tương ứng theo yêu cầu | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 1 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN | Tiết học: Nàng tiên mưa HĐG: Kể chuyện kết hợp rối | Lớp | Lớp học |  | HĐH+  HĐG |  |
| Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề: HTTN | Nghe truyện: Hồ nước và mây | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
| Nghe truyện: Sự tích ngày và đêm | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
| 2 | Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN | LQBT: Nước | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
| LQBT: Nắng | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 3 | Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Rèn sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động | Lớp | Lớp học | KHHĐ | KHHĐ |  |
| 4 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề HTTN | Tiết học: Dạy thơ "Mưa" HĐG: Đọc thơ chữ to "Mưa" | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |
| 5 | Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gi?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" | Rèn trẻ cách đặt và trả lời câu hỏi đàm thoại | Lớp | Lớp học | KHHĐ | KHHĐ | *KH - STEAM* |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | |  |  | **.** | **.** |  |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **2. Quan tâm đến môi trường** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 1 | Biết tiết kiệm điện: Tắt Quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng | Tiết kiệm điện, nước | Rèn trẻ thói quen biết tiết kiệm khi không sử dụng | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
| 2 | Biết tiết kiệm nước: Không để tràn nước khi rửa tay, khóa vòi nước sau khi dùng. | Tiết kiệm điện, nước | Trò chuyện và rèn trẻ thói quen tiết kiệm nước | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 1 | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Hướng dẫn trẻ cách nói lên cảm nhận của mình khi được thưởng thức bài hát | Lớp | Lớp học | KHHĐ | KHHĐ |  |
| 2 | Lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN | Nghe hát: Giọt mưa và em bé | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
| Nghe hát: Trời nắng trời mưa | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 3 | Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc | Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: (Mùa hè đến ; Cùng múa vui) | Tiết học: Dạy KNCH Mùa hè đến HĐC: Ôn luyện bài hát "Màu hè đến" | Lớp | Lớp học |  | HĐH  +HĐC |  |
| 4 | Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý | Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm | TH: Hoạt động steam “Làm cái ô” | Lớp | Lớp học |  | STEAM:HĐH+HĐG | *HĐ STEAM* |
| 5 | Biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản | Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản CĐ: HTTN | Tiết học: Xé, dán đám mây và hạt mưa  Làm hạt mưa bằng giấy màu | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | |  |  | **.** | **.** | **.** |
| 6 | Có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích | Hướng dẫn trẻ tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng | Lớp | Lớp học | KHHĐ | KHHĐ |  |
| 7 | Có khả năng đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm của mình | Hướng dẫn trẻ cách đặt tên phù hợp cho sản phẩm của mình | Lớp | Lớp học | KHHĐ | KHHĐ |  |
|  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | **Chia theo lĩnh vực** | **TỔNG SỐ** |  |  | **20** | **22** |  |
|  | Lĩnh vực thể chất |  |  | **5** | **6** |  |
|  | Lĩnh vực nhận thức |  |  | **4** | **4** |  |
|  | Lĩnh vực ngôn ngữ |  |  | **5** | **5** |  |
|  | Lĩnh vực TCKNXH |  |  | **1** | **1** |  |
|  | Lĩnh vực thẩm mỹ |  |  | **5** | **6** |  |
|  | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **TỔNG SÔ** |  |  | **26** | **25** |  |
|  | Đón trả trẻ |  |  | 1 | 1 |  |
|  | Thể dục sáng |  |  | 1 | 1 |  |
|  | Hoạt động góc |  |  | 3 | 3 |  |
|  | Hoạt động ngoài trời |  |  | 3 | 3 |  |
|  | Vệ sinh - Ăn ngủ |  |  | 1 | 1 |  |
|  | Hoạt động kết hợp |  |  | 5 | 5 |  |
|  | Hoạt động chiều |  |  | 7 | 10 |  |
|  | Tham quan dã ngoại |  |  | 0 | 0 |  |
|  | Lễ hội |  |  | 0 | 0 |  |
|  | Hoạt động trải nghiệm |  |  | 0 | 0 |  |
|  | Hoạt động steam |  |  | 0 | 2 |  |
|  | **Hoạt động học** |  |  | **5** | **5** |  |
|  |  | **Chia cụ thể theo lĩnh vực** | Giờ thể chất |  |  | 1 | 1 |  |
|  | Giờ nhận thức |  |  | 2 | 1 |  |
|  | Giờ ngôn ngữ |  |  | 1 | 1 |  |
|  | Giờ TCKNXH |  |  | 0 | 0 |  |
|  | Giờ thẩm mỹ |  |  | 1 | 2 |  |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú** |
| 1 | Nước | 01 | Từ ngày: 17 - 21/4/2023 | Phạm Thị Ngọc |  |
| 2 | Dự án Làm chiếc ô | 01 | Từ ngày: 24 - 28/4/2023 | Vũ Thị Thương |  |

III. CHUẨN BỊ:

|  | **Nhánh 1: Nước** | **Nhánh 2: Dự án Làm chiếc ô** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | ***\* Chuyên môn:***  - Sinh họat chuyên môn tổ, khối để lựa chọn các hoạt động phù hợp với khả năng, thực tế của lớp, tạo cơ hội cho trẻ được tham gia vào các hoạt động tìm hiểu về chủ đề.  ***\* Xây dựng môi trường giáo dục:***  - Bổ sung: Tranh cung cấp kiến thức cho 1 số góc chơi; Bảng chơi phân loại; Một số đồ dùng đồ chơi trong các góc  + Bổ sung nguyên học liệu tái chế: Bìa catton, bóng kính, hộp giấy, chai nhựa, lõi giấy vệ sinh, ống hút, vỏ hộp sữa chua...  + Bổ sung nguyên học liệu thiên nhiên: Lá cây, cành cây khô, vỏ hạt,...  ***\* Công tác tuyên truyền:***  - Nội dung bảng tuyên truyền phù hợp với chủ đề.  + Tạo mã QR cho mỗi bài thơ, câu chuyện hoặc kẹp 5 bài để phụ huynh có thể mượn về đọc cho con nghe.  + Tuyên truyền kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chế độ hàng ngày để phụ huynh cùng tương tác với con khi ở nhà.  + Thư ngỏ với phụ huynh tuyên truyền về kế hoạch Dự án Steam đang thực hiện.  + Nội dung tuyên truyền một số bệnh thường gặp ở trẻ khi giao mùa và dich Covid 19. | |  |
|  | ***\* Tải nhạc + video:***  + Tải đường link câu chuyện: Sự tích ngày và đêm; Đám mây đen xấu xí; Lời ru của trắng; Nàng tiên mưa; Giọt nước tí xíu, Hồ nước và mây...  + Tải đường link bài hát: Nắng sớm; Mùa hè đến; Trời nắng trời mưa; Mưa rơi; Giọt mưa và em bé...  + Tải đường link bài thơ: Nắng; Mưa; Nước; Mùa xuân mùa hè; Che mưa cho bạn;...  + Tải đường link video:  + Vai trò của nước đối với cuộc sống hàng ngày  + Vai trò của ánh sáng với con người  + Nhận biết một số dấu hiệu khi bị ốm  + Nhận biết một số nơi không an toàn có thể gây nguy hiểm cho trẻ  + Giúp trẻ có thói quen tiết kiệm nước khi không sử dụng  + Thói quen tắt điện khi ra khỏi phòng.  + Một số HTTN và cách bảo vệ cơ thể khi gặp hiện tượng nắng, mưa.  + Đặc điểm, cấu tạo của các kiểu ô cầm tay, ô dù đứng được.  ***\* Xây dựng môi trường ngoài trời:***  + Bổ sung hình ảnh bảng tuyên truyền một số hoạt động vui chơi tắm biển dịp nghỉ lễ 30/4  + Bổ sung bảng tuyên truyền 1 số hình ảnh về chủ đề “Nước và hiện tượng tự nhiên”.  ***\* Dự kiến nguyên liệu cần bổ sung cho 2 nhánh:***  + Nhánh 1: Bìa cứng (5 tờ); Sáp màu (3 hộp); Màu nước (1 hộp); Hồ dán (10 lọ); Đề can, xốp các màu (4m)....và 1 số nguyên học liệu khác.  + Nhánh 2: Hồ dán (10 lọ), Giấy màu các loại (5 tập), băng dính 2 mặt (2 cuộn), keo nến, nguyên học liệu tái chế từ thiên nhiên (Bìa cứng, bóng kính, chai, lọ nhựa, nắp chai, que tre, ống hút, lõi giấy vệ sinh, lá cây, cành cây khô...) | |
| **Giáo viên** | ***Chuẩn bị:***  ***\* XDMTGD trong lớp:***  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng Bể bơi nhân tạo.  + Các mô hình cầu trượt, bể bơi, khu vực phòng tắm tráng.  + Sỏi, các loại hình khối, vỏ hộp  - Thay đổi góc nghệ thuật  + Bổ sung một số học liệu tái chế: Bìa cattong, các loại vỏ hộp, vỏ chai, nắp chai...  ***\* Công tác tuyên truyền:***  + Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”; Ích lợi của nước đối với cuộc sống hàng ngày; Tác hại của nước khi bị ô nhiễm. Hoạt động Steam: “làm cái ô”; Mã QR bài thơ về nước “Nước; Che mưa cho bạn”; Bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với; Giọt mưa và em bé”.  ***\* Xây dựng môi trường giáo dục:*-**  + Góc xây dựng: Tranh cung cấp kiến thức: “Bãi biển Đồ Sơn”.  + Góc nghệ thuật: Album “Hướng dẫn bé tạo hình từ thiên nhiên”; Một số nguyên học liệu từ thiên nhiên: Lá cây khô, hoa khô ép, cành cây khô, đá, sỏi, xơ dừa… In hình đám mây và giọt nước bằng khuôn in. Xé dán đám mây và hạt mưa.  + Góc sách truyện: Vẽ biểu cảm khuôn mặt cho giọt mưa, đám mây… để kể chuyện sáng tạo về các nguyên học liệu.  + Góc làm quen máy tính: Trò chơi trên màn hình: “Bé làm gì khi gặp trời mưa”.  ***\* Tìm kiếm tài liệu tham khảo:***  + Tải một số hình ảnh, clip trên Google, Youtube: Vai trò của nước với cuộc sống hàng ngày; Tác hại của nguồn nước bị ô nhiễm; Không xả rác bừa bãi xuống sông hồ, ao…  + Tải nhạc bài hát: “Giọt mưa và em bé; Cho tôi đi làm mưa với”.  ***\* Giao nhiệm vụ cho trẻ:***  + Tìm kiếm các nguyên vật liệu thiên nhiên: Đá, sỏi, lá cây… ủng hộ lớp để làm đồ dùng, đồ chơi.  + Trò chuyện với người thân về cách chăm sóc bảo vệ trẻ khi thời tiết giao mùa; Cách giữ gìn vệ sinh môi trường: Vứt rác đúng nơi quy định, phân loại rác để tái sử dụng, Tiết kiệm nước… | ***Chuẩn bị:***  *\** ***XDMTGD trong lớp:***  - E1:Viết thư ngỏ cho phụ huynh.  - Xây dựng mạng nội dung dự án  - Bổ sung trò chơi nối bóng các loại ô cho trẻ.  - Thay đổi góc bán hàng thành “Cửa hàng tiện ích”  + Bổ sung 1 số kiểu ô khác nhau.  - Góc xây dựng bổ sung các phần rời để lắp ghép cái ô.  ***\* Công tác tuyên truyền:***  + Nội dung tuyên truyền:  - Tuyên truyền về dự án Steam  - Vận động phụ huynh ủng hộ các nguyên học liệu từ tái chế phục vụ cho dự án Steam: Làm chiếc ô.  - Các sản phẩm tận dụng nguồn nguyên học liệu thiên nhiên để làm ông mặt trời, đám mây, cầu vồng; Một số hiện tượng tự nhiên ảnh hưởng tới cuộc sống con người; Nguyên nhân gây biến đổi khí hậu. Mã QR câu chuyện: “Nàng tiên mưa”; Bài hát: “Mùa hè đến”; Bài thơ “Nắng, Mưa”...  ***\* Xây dựng môi trường giáo dục:***  + Góc xây dựng: Tranh cung cấp kiến thức “Công viên nước”; Ảnh gợi ý các bước xây dựng công viên”.  + Góc nghệ thuật: Album “ Sưu tập về các kiểu ô” “Hướng dẫn bé tạo hình các hiện tượng tự nhiên từ giấy, cành cây, ống hút”. Hướng dẫn trẻ gấp quạt giấy.  + Steam: Hướng dẫn trẻ Làm cái ô từ các nguyên vật liệu thiên nhiên.  + Góc sách truyện: Rối các nhận vật (ông mặt trời, đám mây, giọt nước…)  + Góc làm quen máy tính: Trò chơi trên màn hình: “Ô cửa bí mật, Bé với màu sắc”, “Tìm bộ phận còn thiếu của chiếc ô”  + Bổ sung một số nguyên học liệu tự nhiên: Đĩa nhựa, bìa catton, nắp chai, ống hút…  ***\* Tìm kiếm tài liệu thao khảo:***  + Tải một số hình ảnh, clip trên Google, Youtube: Một số hiện tượng tự nhiên gần gũi: nắng, mưa. Một số cách bảo vệ cơ thể khi gặp nắng mưa. Hiện tượng tự nhiên có hại cho cuộc sống con người, Tác hại của biến đổi khí hậu.  + Tải nhạc bài hát: “Mùa hè đến; Nắng sớm; Trời nắng trời mưa  ***\* Giao nhiệm vụ cho trẻ:***  + Trò chuyện với cha, mẹ, người thân về quy trình và cách làm chiếc ô.  + Tìm kiếm các loại nguyên liệu ở nhà: Ống hút, đĩa giấy, đĩa nhựa, lá cây, cành cây khô, vỏ hộp bánh… ủng hộ lớp để thực hiện cho dự án “Làm cái ô” |  |
| **Nhà trường** | - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn khối để cùng thảo luận thực hiện chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”; Thảo luận về Dự án Steam: “Làm cái ô”.  - Bổ sung đồ dùng nguyên học liệu: Giấy màu: 4 tập, keo dán: 10 lọ, tranh chủ đề Hiện tượng tự nhiên: 1 bộ.  - Nhà trường phân công lớp chuẩn bị, bổ sung đồ dùng, nguyên học liệu khu vực khám phá, trải nghiệm: Các loại hạt, cây giống để trẻ trồng cây, các loại giấy, bút dạ để làm thí nghiệm đổi màu. | |  |
| **Phụ huynh** | - Giáo dục trẻ 1 số thói quen: Bỏ rác đúng nơi quy định, nhận biết 1 số biểu hiện khi ốm  - Sưu tầm tranh ảnh phụ huynh chụp được khi con vứt rác đúng nơi quy định  - Sưu tầm ủng hộ lớp tranh ảnh, bìa lịch, sách sách truyện về 1 số hiện tượng tự nhiên  - Trò chuyện cùng trẻ về Dự án Steam: “Làm cái ô” của lớp. | - Cho trẻ đi học đầy đủ, đúng giờ và mặc đồng phục theo các ngày đã quy định  - Sưu tầm ủng hộ lớp tranh ảnh, sách truyện về các loại ô  - Trò chuyện tìm hiểu về tên gọi, đặc điểm của các loại ô.  - Trò chuyện với trẻ về cách làm chiếc ô. Hướng dẫn trẻ làm chiếc ô.  - Ủng hộ lớp một số nguyên liệu: Vỏ hộp bánh, bóng kính từ hộp bánh sinh nhật, các loại lá cây, cành cây khô, ống hút... |  |
| **Trẻ** | - Trang trí môi trường lớp cùng cô.  - Giúp cô một số việc đơn giản để hoàn thành góc chơi  - Chuẩn bị 1 số nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho các tiết học  - Tham gia sưu tầm nguyên học liệu từ thiên nhiên cùng cô và bố mẹ.  - Thực hành làm một số đồ chơi đơn giản từ nguyên vật liệu thiên nhiên.  - Thực hiện 1 số thói quen: Vứt rác đúng nơi quy định...  - Cùng bố mẹ sử dụng tiết kiệm nước khi ở nhà. | - Tham gia sưu tầm các nguyên học liệu cùng cô và bố mẹ.  - Tham gia sưu tầm các nguyên học liệu để làm chiếc ô  - Hỏi người thân về đặc điểm, cấu tạo của các loại ô và các kiểu ô.  - Ghép cái ô bằng hình học.  - Làm chiếc ô bằng các NHL. |  |

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | | **Thứ 6** | | | **Ghi chú** | |
| **1** | **Đón, trả trẻ** | | ***- Trao đổi với phụ huynh:***  + Theo dõi sức khoẻ của trẻ trao đổi với giáo viên hàng ngày để nắm bắt và có biện pháp cụ thể. Nhắc phụ huynh ghi rõ tình trạng sức khoẻ và ký vào sổ xác nhận tình trạng sức khoẻ của trẻ.  + Nhắc phụ huynh mặc trang phục cho trẻ phù hợp với thời tiết hoặc mặc đồng phục cho trẻ theo ngày đã quy định. Chú ý tất, quần áo dự phòng cho trẻ.  - Trò chuyện cùng phụ huynh về đặc điểm tâm lí, tính cách và thói quen của cá nhân trẻ.  - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về cách chế biến một số món ăn dinh dưỡng cho trẻ nâng cao sức đề kháng: Súp hải sản; Nước ép hoa quả.  + Món ăn cho trẻ SDD: Cháo lươn khoai môn cà rốt, cháo gà...  + Món ăn cho trẻ táo bón: Rau mùng tơi nấu tôm, bắp cải nấu thịt...  + Hạn chế các món ăn chiên, rán, xào có nhiều dầu mỡ, sữa có đường, tinh bột đường và tăng cường ăn các loại rau xanh, tích cực vận động đối với trẻ thừa cân, bép phì.  - Dạy trẻ sử dụng các câu đơn, câu mở, câu phức tạp trong các hoạt động: Khi trả lời các câu hỏi của cô, trò chuyện với bạn….  - Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh một số cách nhận biết và chăm sóc trẻ khi bị ốm và 1 số bệnh thường gặp khi giao mùa.  ***- Rèn trẻ thói quen:***  + Vứt rác đúng nơi quy định  + Tắt điện sau khi ra khỏi phòng  + Khoá nước sau khi đã sử dụng xong  - Trò chuyện cùng trẻ về thời tiết :  + Con nhìn thấy thời tiết hôm nay như thế nào? Con nhìn thấy ông mặt trời không? Khi ra ngoài nắng con phải làm gì? Trời nắng con mặc trang phục như thế nào?  ***- Trò chuyện với trẻ:***  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề Nước và Hiện tượng tự nhiên  - Trò chuyện về dự án Steam: Tên dự án.  + Trò chuyện: Con thường đội hoặc che gì khi trời nắng hay trời mưa ? Con biết những loại ô gì?  Tên gọi, đặc điểm Cấu tạo, đặc điểm về chiếc ô **(E1)**  ***- Cho trẻ xem tranh ảnh, album, nghe kể chuyện, nghe bài thơ, bài hát:***  + Tranh ảnh về một số hiện tượng tự nhiên, một số nguồn nước  + Xem video:  + Những việc nên và không nên khi sử dụng nước  + Tác hại của việc biến đổi khí hậu  + Ảnh hưởng của các hiện tượng tự nhiên đối với cuộc sống con người  + Kể chuyện: Sự tích ngày và đêm; Đám mây đen xấu xí; Lời ru của trắng; Nàng tiên mưa; Giọt nước tí xíu; Hồ nước và mây...  + Nghe hát: Nắng sớm; Mùa hè đến; Trời nắng trời mưa; Mưa rơi  ***- Chơi theo ý thích:***  - Trẻ chọn 1 số góc chơi, chơi lắp ghép nội dung chơi và đồ dùng đồ chơi theo ý thích.  - Trẻ đọc sách truyện trong thư viện 50K  - Trò chuyện về thời tiết, chơi gắn hình ảnh phù hợp với thời tiết | | | | | | | | | | | *\* Động viên, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trả lời câu hỏi* | | |
| **2** | **Thể dục sáng** | | **1. Chuẩn bị:**  + Sân tập, gậy thể dục  + Nhạc bài hát “Nắng sớm”, “Kun bảo vệ môi trường”  **2. Tổ chức hoạt động**  **\* Khởi động:**  + Mỗi trẻ cầm 1 gậy thể dục  + Cô cho trẻ đi vòng tròn đi kết hợp các kiểu đi, chạy nhanh, chạy chậm, chuyển đội hình 4 hàng ngang, dãn hàng theo hiệu lệnh của cô.  **\* Trọng động:**  + Tập mỗi động tác 2 lần x 4 nhịp, kết hợp với gậy thể dục và nhạc bài hát “Nắng sớm”  ***- Nhánh 1: Bài tập phát triển chung:***  + Động tác hô hấp: Thổi nơ; Gà gáy.  + Động tác tay: Hai tay đưa ngang lên cao.  + Động tác lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên.  + Động tác chân: Đứng co một chân.  + Động tác bật: Bật tách chân khép chân.  + TCVĐ: Trời nắng trời mưa  ***- Nhánh 2: Nhảy flashmod kết hợp bài hát: "KUN bảo vệ môi trường", các động tác:***  + Động tác 1: Đánh tay sang hai bên, lắc hông.  + Động tác 2: Gập khuỷu tay trước mặt, chân bước lần lượt sang hai bên.  + Động tác 3: Hai tay đan chéo trước ngực, chân bước sang hai bên.  + Động tác 4: Tay khép trước miệng, nghiêng đầu hai bên, chân ký.  + Động tác 5: Chân bước đều, đưa hai tay lên đầu kết hình trái tim.  + Trò chơi: Mưa rơi  **\* Hồi tĩnh:** Trẻ đi nhẹ nhàng quanh chỗ tập 1- 2 vòng và về lớp | | | | | | | | | | |  | | |
| **3** | **Hoạt động học** | **1** | ***Thứ 2/17/4/2023***  **PTTC**  VĐCB:  Ném trúng đích nằm ngang – Chạy nhanh 15m | ***Thứ 3/18/4/2023***  **PTNT**  KPKH:  Tìm hiểu về 1 số nguồn nước | | | ***Thứ 4/19/4/2023***  **PTNN**  Dạy đọc thơ: Mưa | | ***Thứ 5/20/4/2023***  **PTNT**  Xếp xen kẽ | | | ***Thứ 6/21/4/2023***  **PTTM**  Xé dán mây và mưa | |  |
| **2** | ***Thứ 2/24/4/2023***  **PTTC**  VĐCB: Chuyền bóng qua đầu | ***Thứ 3/25/4/2023***  - Hoạt động STEAM theo quy trình 5E: Tìm hiểu chiếc ô. (E2, E3 thuộc mô hình dạy học 6E) | | | ***Thứ 4/26/4/2023***  **PTTM**  Dạy KNCH:  Bài hát: Mùa hè đến | | ***Thứ 5/27/4/2023***  **PTNN**  Truyện kể: Nàng tiên mưa | | | ***Thứ 6/28/4/2023***  Hoạt động STEAM theo quy trình thiết kế kỹ thuật EDF: Làm chiếc ô (E4 thuộc mô hình dạy học 6E) | |  |
|  |  |  | **\* Chuẩn bị:**  - Khăn lau mồ hôi, giấy lau mũi cho trẻ  - Trang phục phù hợp thời tiết cho trẻ khi tham gia hoạt động ngoài trời. | | | | | | | | | | |  | | |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **1** | ***Thứ 2/17/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Thuyền thúng, bao bố, dây thừng, chai nhựa, bóng....  - Xe ô tô, xe đạp, các loại biển báo giao thông, trang phục công an, bục đứng bùng binh…  ***\* Hoạt động:***  *+ QSCMĐ:* Chậu cây hoa cúc  *+ TCDG:* Chi chi chành chành  ***+ Chơi tự do tại KV vận động(\*):***  - Đấm bốc, Lăn lốp xe, Bật nhẩy vào lốp xe, Bật nhẩy vào lốp xe, Kéo mo cau.  - Leo bậc thang, đi trên bậc nhấp nhô, đi trên đường rải sỏi, bật nhẩy liên tục….  ***+ Chơi tự do tại KV giao thông:***  - Bé đi đúng luật giao thông | | ***Thứ 3/18/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Bánh kẹo, giò, nem, rau, đồ chơi, hoa, tôm, cua, cá…  - Tiền, giỏ, bàn ghế, bàn trà, ấm trà  - Một số NVL làm đồ chơi  ***\* Hoạt động:***  *+ QSCMĐ:* Quan sát chong chóng quay theo gió  *+ TCDG:* Kéo co  ***+ Chơi tự do tại KV chợ quê, dân gian:***  Bán hàng: Giao bán các mặt hàng bánh kẹo, nem, rau, gạo…  - Một số trẻ mua các đồ dùng về góc chơi đồ hàng: Quạt giấy, hoa, dép, ….  - Cắm hoa, bán quạt, làm nem… | | ***Thứ 4/19/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Ủng, ĐD chăm sóc cây  - Một số cây cảnh, gieo trồng các loại cây, bảng chơi theo dõi sự nảy mầm của cây, thí nghiệm tác dụng của không khí, ánh sáng với cây  - Một số con vật  ***\* Hoạt động:***  *+ QSCMĐ:* Luống rau mồng tơi  *+ TCDG*: Mèo đuổi chuột  ***+ Chơi tự do tại KV thiên nhiên:***  - Chăm sóc vườn cây  - Chăm sóc chậu cây, quan sát các loại cây có đặc điểm khác nhau  - Gieo hạt giống mới theo dõi sự phát triển của cây  - Làm thí nghiệm tác dụng của nước với cây  - Quan sát các con vật | | ***Thứ 5/20/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Vòng quay luân chuyển của nước, dòng chảy nhanh chậm  - Thả thuyền, câu cá, vật chìm nổi  - Pha màu nước, nhuộm màu  - Bể cát, khuôn in, tranh cát  ***\* Hoạt động:***  *+ QSCMĐ:* Qủa xoài bé  *+ TCDG:* Xi ba khoai  ***+ Chơi tự do tại KV với cát nước:***  - Đong đo nước bằng các vật đong khác nhau và gắn kết quả lên bảng.  - Thử nghiệm vật nổi vật chìm, sự tan chảy trong nước của muối, gạo, đường…  - Thả thuyền giấy, pha màu, câu cá…  - Cào, đắp in hình các con vật, loại quả  - Vẽ tranh cát, nhuộm màu cát… | | ***Thứ 2/21/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Màu nước, màu sáp, bút vẽ, đất nặn…  - Một số tranh ảnh rỗng  - Tượng, giấy A3, lá cây khô…  - Đồ dùng âm nhạc  - Trang phục hóa trang, biểu diễn  ***\* Hoạt động:***  **+** *QSCMĐ:*Cây hoa lan  *+ TCVĐ:* Bật qua rãnh nước  *+ TCDG:* Rồng rắn lên mây  ***+ Chơi tự do tại KV nghệ thuật****:*  -Vẽ tranh bằng các chất liệu màu khác nhau  - Tạo hình bằng các NHL thiên nhiên, tái chế  - Biểu diễn âm nhạc kết hợp dụng cụ âm nhạc  - Đánh trống, chơi đàn, xèng, chiêng  - Tập làm ca sĩ  - Đọc sách trong nhà sách | | | *- Bao quát, nhắc nhở trẻ không nô nghịch*  *- Dấu (\*) là hoạt động khuyến khích trẻ béo phì, thừa cân tích cực tham gia.* | | |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **2** | ***Thứ 6/24/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Thuyền thúng, bao bố, dây thừng, chai nhựa, bóng....  - Xe ô tô, xe đạp, các loại biển báo giao thông, trang phục công an, bục đứng bùng binh…  ***\* Hoạt động:***  *+ QSCMĐ: Các hiện tượng tự nhiên*  *+ Trò chơi: Trời nắng, trời mưa*  *+ TCDG:* Chi chi chành chành  ***+ Chơi tự do tại KV vận động(\*):***  - Đấm bốc, Lăn lốp xe, Bật nhẩy vào lốp xe, Bật nhẩy vào lốp xe, Kéo mo cau.  - Leo bậc thang, đi trên bậc nhấp nhô, đi trên đường rải sỏi, bật nhẩy liên tục….  ***+ Chơi tự do tại KV giao thông:***  - Bé tham gia đúng luật giao thông | | ***Thứ 3/25/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Bánh kẹo, giò, nem, rau, đồ chơi, hoa, tôm, cua, cá…  - Tiền, giỏ, bàn ghế, bàn trà, ấm trà  - Một số NVL làm đồ chơi  ***\* Hoạt động :***  *+ QSCMĐ:* Cây hoa tóc tiên trồng trong lốp xe  *+ TCDG:* Cướp cờ  ***+ Chơi tự do tại KV chợ quê, dân gian:***  Bán hàng: Giao bán các mặt hàng bánh kẹo, nem, rau, gạo…  - Một số trẻ mua các đồ dùng về góc chơi đồ hàng: Quạt giấy, hoa, dép, ….  - Cắm hoa, bán quạt, làm nem… | | ***Thứ 4/26/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Ủng, ĐD chăm sóc cây  - Một số cây cảnh, gieo trồng các loại cây, bảng chơi theo dõi sự nảy mầm của cây, thí nghiệm tác dụng của không khí, ánh sáng với cây  - Một số con vật  ***\* Hoạt động :***  *+ QSCMĐ:* Cái ô dù đứng được ngoài phòng bảo vệ.  *+ TCDG:*  Tập tầm vông  ***+ Chơi tự do tại KV thiên nhiên:***  - Chăm sóc vườn cây  - Chăm sóc chậu cây, quan sát các loại cây có đặc điểm khác nhau  - Gieo hạt giống mới theo dõi sự phát triển của cây  - Làm thí nghiệm tác dụng của nước với cây  - Quan sát các con vật | | ***Thứ 5/27/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Vòng quay luân chuyển của nước, dòng chảy nhanh chậm  - Thả thuyền, câu cá, vật chìm nổi  - Pha màu nước, nhuộm màu  - Bể cát, khuôn in, tranh cát  ***\* Hoạt động :***  *+ QSCMĐ:* Cây hồng  *+ TCDG:* Chi chi chành chành  ***+ Chơi tự do tại KV với cát nước:***  - Đong đo nước bằng các vật đong khác nhau và gắn kết quả lên bảng.  - Thử nghiệm vật nổi vật chìm, sự tan chảy trong nước của muối, gạo, đường…  - Thả thuyền giấy, pha màu, câu cá…  - Cào, đắp in hình các con vật, loại quả  - Vẽ tranh cát, nhuộm màu cát… | | ***Thứ 2/28/4/2023***  ***\* Chuẩn bị:***  - Màu nước, màu sáp, bút vẽ, đất nặn…  - Một số tranh ảnh rỗng  - Tượng, giấy A3, lá cây khô…  - Đồ dùng âm nhạc  - Trang phục hóa trang, biểu diễn  ***\* Hoạt động:***  **+** *QSCMĐ:*Cây ngâu  *+ TCVĐ:* Bật qua rãnh nước  *+ TCDG:* Rồng rắn lên mây  ***+ Chơi tự do tại KV nghệ thuật****:*  -Vẽ tranh bằng các chất liệu màu khác nhau  - Tạo hình bằng các NHL thiên nhiên, tái chế  - Biểu diễn âm nhạc kết hợp dụng cụ âm nhạc  - Đánh trống, chơi đàn, xèng, chiêng  - Tập làm ca sĩ  - Đọc sách trong nhà sách | | |  | | |
| **5** | **Vệ sinh ăn ngủ** | | **- Phân công giao nhiệm vụ cho từng tổ thực hiện**  **\* Vệ sinh:**  *- Chuẩn bị:*  + Kê bàn ghế, chỗ ngồi thoải mái cho trẻ  + Khăn mặt, khăn lau tay, xà phòng thơm đủ với số lượng trẻ  *- Hoạt động:*  + Mời lần lượt trẻ ở từng bàn vào rửa tay, số trẻ đủ với số vòi nước tránh trẻ vào phải đứng chờ.  Rèn rửa tay bằng xà phòng, lau mặt. (Những trẻ chưa tới lượt cô rèn cho trẻ thông qua trò chơi “Đôi tay xinh”, “Những chú mèo rửa mặt”).  + Khi trẻ lau mặt giáo viên chú ý giúp trẻ nhận diện chính xác đúng đồ dùng và ký hiệu trên khăn mặt hoặc ca uống nước.  + Giáo dục trẻ biết chấp nhận và thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở: Giữ vệ sinh thân thể, thích được làm công việc tự phục vụ bản thân, bỏ rác đúng nơi quy định  **\* Ăn trưa:**  *- Trước khi ăn:*  + Cho trẻ nghe nhạc bài hát: Giờ ăn đến rồi, mời bạn ăn.  + Chuẩn bị khăn lau miệng; khăn lau bàn; bát đĩa đựng cơm canh thức ăn vãi; chia thìa theo bàn.  (Cô và trẻ cùng chuẩn bị)  - Rèn cho trẻ có thói quen hành vi văn minh trong ăn uống, sinh hoạt hàng ngày.  + Hình thành ở trẻ thói quen rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.  - Giải câu đố về các loại thực phẩm.  + Trò chuyện về giá trị dinh dưỡng của các món ăn trong bữa ăn hàng của trẻ.  + Trò chuyện, chia sẻ kinh nghiệm về cách chăm sóc và bảo vệ cơ thể khỏe mạnh.  + Giúp trẻ nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc hàng ngày thông qua các bữa ăn hàng ngày tại trường.  + Trò chuyện về một số thói quen và ích lợi của việc ăn các loại rau, củ, quả.  + Trò chuyện, nhận biết một số thói quen không an toàn trong ăn uống.  + Trò chuyện giúp trẻ biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh. Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn  - Giáo dục trẻ nhặt cơm vãi vào đĩa, ngồi ngay ngắn, không nói chuyện trong giờ ăn.  *- Cho trẻ ăn:*  + Rèn trẻ một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Biết mời cô, mời bạn khi ăn  + Giáo dục trẻ những thói quen ăn uống tốt cho sức khỏe về ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, về nội quy khu vực vệ sinh, quan tâm nhắc trẻ ăn uống khoa học, ăn chậm, nhai kỹ, động viên trẻ ăn hết suất... Sau khi trẻ ăn xong, rèn trẻ kĩ năng dọn dẹp đồ dùng, làm vệ sinh trước khi đi ngủ.  *- Sau khi ăn xong:*  + Rèn trẻ kĩ năng thói quen cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  + Lấy đúng khăn mặt lau miệng và bước đầu biết lấy nước muối súc miệng (GV quan sát, hướng dẫn trẻ)  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định trước khi đi ngủ  **\* Ngủ trưa:**  - Trẻ xếp hàng lấy gối, về chỗ nằm đúng quy định, không thay đổi chỗ ngủ.  - Cô bật nhạc bài hát ru: “Ru em; Ru con; Chúc bé ngủ ngon”.  - Giáo dục trẻ giờ ngủ không nên làm ồn.  - Trong khi trẻ ngủ, cô bao quát sửa tư thế nằm cho trẻ.  - Kiểm tra thân nhiệt của trẻ. Điều chỉnh nhiệt độ điều hòa phù hợp (Chú ý: Những trẻ bị yếu người nên nằm xa điều hòa).  - Những trẻ khó ngủ, hay đi vệ sinh cô cho trẻ nằm riêng, quan tâm, nhắc nhở trẻ không gây tiếng ồn ảnh hưởng các trẻ khác.  **\* Sau khi ngủ dậy:**  + Mở nhạc rèn trẻ thói quen vận động nhẹ nhàng vươn vai, duỗi chân, nghiêng đầu, rèn kĩ năng cất gối và dọn dẹp cùng cô.  + Trò chơi: Gà trống thức dậy  + Trò chơi: Hái quả  + Trò chơi: Lá và gió | | | | | | | | | | | *\* Lưu ý quan tâm 1 số trẻ khó ngủ* | | |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **1** | ***Thứ 2/17/4/2023***  - Xem chương trình Tôi yêu Việt Nam - Tập 6: Vạch kẻ đường cho người đi bộ và trò chuyện về nội dung của tập phim.  - Chơi trò chơi: Mưa rơi | | ***Thứ 3/18/4/2023***  - Nghe truyện : Hồ nước và mây và trò chuyện về nội dung của câu truyện.  - Nghe hát: Giọt mưa và em bé  - Hoạt động trải nghiệm: Pha nước cam | | ***Thứ 4/19/4/2023***  - Cho trẻ làm quen bài thơ: Nước  - Trò chuyện và giúp trẻ hình thành thói quen tắt nước khi không sử dụng  - Hướng dẫn cách chơi trò chơi: Bé làm gì khi gặp trời mưa (trên máy tính). | | | ***Thứ 5/20/4/2023***  - Xem video và trò chuyện về vai trò của nước đối với cuộc sống hàng ngày  - Xem sách truyện, tranh ảnh tại tủ sách 50K về các hiện tượng tự nhiên | | | ***Thứ 6/21/4/2023***  - Tổng kết chủ đề nhánh và nêu gương cuối tuần  Mở dự án (E1)  + Tạo tình huống để dẫn đến dự án: Làm chiếc ô.  + Khảo sát kiến thức nền của trẻ. | *\* Tạo cơ hội cho 1 số trẻ còn nhút nhát, chưa tự tin trả lời* | |
| **2** | ***Thứ 2/24/4/2023***  - Cho trẻ làm quen bài thơ: Nắng  - Xem video về quy trình sản xuất chiếc ô (E2) | | ***Thứ 3/25/4/2023***  - Hoat động (E2)Khám phá chiếc ô:Củng cố mở rộng ( E4 thuộc quy trình 5E); Đánh giá (E5 thuộc quy trình 5E) | | ***Thứ 4/26/4/2023***  - Nghe hát: Trời nắng trời mưa  - Ôn bài hát “Mùa hè đến”  - Kể truyện: Sự tích ngày và đêm  - Trò chuyện về vai trò của ánh sáng với con người | | | ***Thứ 5/27/4/2023***  - Thực hiện các bước 1,2,3 của HĐ “Làm chiếc ô” | | | ***Thứ 6/28/9/2023***  - Trưng bày sản phẩm, chia sẻ và đánh giá về sản phẩm của dự án **(E6)**  - Biểu diễn văn nghệ, tổng kết chủ đề |  | |

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

| **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **N1** | **N2** | **Lưu ý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Góc phân vai** | **a. Nấu ăn**  *\* Nhà hàng gió đồng* | - Trẻ biết thỏa thuận, phân công công việc cho từng thành viên.  - Biết thực hiện chế biến nấu ăn theo quy trình bếp một chiều.  - Đầu bếp biết nấu các món: Cơm, cá rán, thịt kho...  - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kĩ năng chế biến. Đặt tên cho các món ăn.  - Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng.  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi.  - Biết đóng gói hàng cho khách, cảm ơn khách. | - Trẻ đảm nhận công việc trong góc chơi:  + Đeo tạp dề, đội mũ  + Mua và chế biến thực phẩm (thực hiện đúng các bước chế biến dưới sự hướng dẫn, gợi ý của giáo viên)  + Nấu các món ăn đơn giản.  + Bày và giới thiệu các món ăn.  + Chào mời trước khi ăn.  - Chơi xong trẻ thu dọn, sắp xếp góc chơi gọn gàng đúng nơi quy định. | - Ảnh gắn: 4 – 5 trẻ.  - Đồ dùng: Tạp dề, mũ, menu các món ăn hàng ngày.  - Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ống để giấy, đũa, thìa, lọ súp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn.  - Một số món : Mực, tôm, cua, cá,ăn rau - củ - quả và bảng giá các mặt hàng  - Một số loại bánh ngọt  - Tranh minh hoạ các bước nhặt rau muống; Các bước gọt, rửa , bổ táo. | x | x |  |
|  | **b. Bán hàng** | - Trẻ biết chủ động sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: “Cảm ơn”, “xin lỗi”, “xin phép”, “dạ”, “vâng”…phù hợp với tình huống giao tiếp.  - Biết trả lời và đặt các câu hỏi: “Cái gì đây”; “Bao nhiêu”...  - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với khách hàng.  - Biết bày, dán nhãn, giá tiền, hạn sử dụng cho mặt hàng.  - Biết sử dụng chấm tròn tượng trưng cho giá tiền (Hai chấm tròn tương đương với 2 nghìn)  - Biết cân, đếm số lượng mặt hàng, biết nói giá tiền và thanh toán tiền.  - Biết bày hàng, giới thiệu các mặt hàng mới. Lấy đúng hàng cho khách và nói đúng giá tiền.  - Biết cách sắp xếp bày và dọn hàng gọn gàng trước và sau khi bán hàng. | - Thực hiện:  + Sắp xếp, lau dọn và bày hàng  + Cài bảng giá với các mặt hàng cần bán.  + Thoả thuận giá cả  + Biết bấm thanh toán, nói giá và nhận trả tiền thừa cho khách.  + Nói lời cảm ơn với khách  + Thu cất đồ chơi vào các thùng đựng kí hiệu, nhãn mác. | - Ảnh gắn: 2 - 3 trẻ  - Đồ chơi:  + Bảng giá sản phẩm  + Mô hình máy thanh toán tiền hàng.  + Tiền (quy đổi bằng chấm tròn)  + Cân đồng hồ, Ipad giới thiệu sản phẩm  - Đồ chơi ăn uống: Các loại rau củ, quả, thịt, cá, tôm, gà... | x | x |  |
| ***N1*** *Siêu thị giải khát* | - Bán đồ chơi tự tạo do cô và trẻ cùng làm: quần áo, giày dép, mũ, ô, áo mưa  + Cái chậu, gáo múc nước  + Kem tươi các loại  + Nước giải khát từ các loại hoa quả | - Sản phẩm: Quần áo, giày dép, mũ  - Sản phẩm: Xe đẩy kem, các loại sinh tố hoa quả và một số hoa quả. | x |  |
| ***N2*** *Cửa hàng tiện ích* | - Giới thiệu 1 số mặt hàng như: Quạt các loại, ghế nằm, ô cầm tay, ô dù, chong chóng, phao bơi, áo tắm, kính, bể bơi... | - Mô hình: Phao bơi, bể bơi, ghế nằm, ô cầm tay, ô dù...  - Mô hình: Quạt các loại, chong chóng và một số đồ cần thiết khi đi bơi... |  | x |
|  | **c. Bác sĩ**  *\*Phòng khám nhi* | - Trẻ nhận biết được mình đang đóng vai gì? Thực hiện thao tác gì? Biết nhắc nhở bệnh nhân thực hiện nội duy phòng khám.  - Biết tô vẽ nguệch ngoạc vào sổ khám chữa bệnh  - Biết thực hiện một số thao tác đơn giản để khám và sơ cứu khi bệnh nhân bị mệt, khó chịu.  - Biết thực hiện 1 số thao tác như siêu âm, truyền nước, băng bó vết thương cho bệnh nhân.  - Biết sử dụng lời nói đơn giản để bày tỏ trạng thái cảm xúc với bệnh nhân qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.  - Có ý thức xếp hàng chờ đến lượt | - Thực hiện công việc:  + Mặc trang phục  + Kê bàn khám, sắp xếp vệ sinh đồ dùng, dụng cụ phòng khám.  + Nhắc nhở bệnh nhân thực hiện nội quy phòng khám, thực hiện 2K nghiêm túc.  + Bệnh nhân lấy số, xếp thứ tự và giữ trật tự khi khám bệnh.  + Chơi các trò chơi:  - Bảng đo thị lực.  - Bảng "Bác sĩ khuyên bé": Bé cần làm gì khi gặp trời mưa hoặc đi ra ngoài nắng.  + Quan tâm hỏi thăm về nguyên nhân triệu chứng dưới sự hướng dẫn của giáo viên.  + Đo chiều cao, cân nặng, ghi sổ theo dõi | - Ảnh gắn: 3 – 4 trẻ.  - Thuốc tăng đề kháng, thuốc ho, vitamin C...  - Trang phục bác sĩ  (Khẩu trang, găng tay, kính chống giọt bắn)  - Bộ đồ chơi bác sĩ  + Dụng cụ y tế  + Máy đo huyết áp, máy siêu âm, máy đo nhiệt độ  + Sổ theo dõi bệnh nhân  + Sách tư vấn dinh dưỡng cho bệnh nhân  - Bảng tuyên truyền 1 số nội dung: Đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng, nội quy phòng khám.  - Giường nghỉ của bệnh nhân  - Các quyển chuyên san: “Nội quy phòng khám”; Tranh tuyên truyền về những hành vi nên - không nên làm khi chăm sóc sức khỏe. | x | x |  |
| **2. Góc xây dựng** |  | - Có khả năng xây dựng, lắp ráp 8 - 10 khối ; Lựa chọn các nguyên vật liệu để xây dựng thành bãi biển hay công viên theo ý tưởng và sự thỏa thuận của các bạn trong nhóm chơi.  - Biết sử dụng các miếng ghép để ghép thành hàng rào chắc chắn, an toàn.  - Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép theo ý tưởng của bé để trồng cây xanh, trồng cây ăn quả, trồng rau…. hài hòa, đẹp mắt.  - Trẻ biết chắp ghép, gắn, dính, vặn xoáy để tạo ra cái ô dù đứng được  - Trẻ biết cài, cởi cúc, lắp ráp, chắp ghép các khối, hình học để tạo thành công trình xây dựng  - Trẻ biết xếp xen kẽ gạch xây dựng thành tường bao.  - Thực hiện tốt nội quy góc chơi: Nói đủ nghe, cất dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định  - Trẻ biết trao đổi, giúp đỡ bạn trong quá trình chơi.  - Biết đặt tên cho công trình của mình. | - Thỏa thuận nhóm chơi và phân công công việc.  - Thực hiện:  + Xây bể bơi nhân tạo Đồ Sơn  + Xây công viên nước An Dương  + Xếp khuôn viên côg viên, xếp cổng, tường bao. Phân chia các khu vực của công viên tết.  + Mua các đồ dùng, vật dụng, cây cảnh, trang trí công viên.  + Trẻ giao tiếp với các bạn trong các góc chơi  - Lắp ghép chiếc ô dù đứng được.  - Đặt tên cho công trình.  - Cất dọn đồ dùng. | - Ảnh gắn: 6 - 7 trẻ.  - Đồ dùng đồ chơi xây dựng: Gạch, hàng rào, đồ chơi lắp nhựa to, nút lắp, lõi chỉ, các khối chữ nhật, lọ sữa, cây, hoa rời, cỏ, ống mút, hàng rào, mút xốp đồ phụ trợ.  - Ảnh mô hình: Bể bơi nhân tạo và Công viên An Dương.  ghép, bộ ghép cầu vồng, bộ ghép hình người.  - Cây có cúc bấm, cài cúc, lá có gai dính, quả có, cây có hoa rời, hộp sữa.  - Các phần rời của cái ô: tán ô, cán ô, đế đứng.  - Mẫu tranh gợi ý các công trình phù hợp với từng trò chơi | x | x |  |
| ***N1*** *Bể bơi nhân tạo Đồ Sơn* | - Công trình xây dựng: Bể bơi nhân tạo Đồ Sơn | - Khối xây dựng: Hàng rào, cây xanh, gạch, bộ lắp ghép nhà  - Mẫu tranh gợi ý các công trình phù hợp với từng trò chơi. | x |  |
| ***N2***  *Công viên nước An Dương* | - Công trình xây dựng: Công viên An Dương  - Lắp ghép chiếc ô đứng được từ các phần rời của chiếc ô và sắp xếp vào các khu vực công viên theo ý thưởng của nhóm (E4) | - Mẫu tranh gợi ý về mô hình công viên nước An Dương  - Một số mô hình: Bể bơi, cầu trượt, đài phun nước, vườn hoa...  - Các phần rời của chiếc ô |  | x |
|  | -Trẻ biết sử dụng các miếng lắp ghép tạo hình các mẫu nhà, khuôn viên khác nhau theo ý tưởng chơi.  - Trẻ biết ghép các miếng ghép có màu sắc giống nhau để tạo thành khối.  - Biết phối hợp cùng các bạn | - Lắp ghép mô hình bể bơi khác nhau | - Các miếng ghép khác nhau đủ màu sắc, kích cỡ  - Mẫu lắp ghép tham khảo | x | x |  |
| **3. Góc học tập**  **3. Góc học tập**  **3. Góc học tập**  **4. Góc sách truyện** | *\* Bé vui khám phá*  *\* Bé vui khám phá*  *\* Bé vui khám phá*  *\* Góc chơi máy tính* | - Trẻ hiểu được nội dung chơi, biết cách chơi các trò chơi trong góc.  - Có kĩ năng chơi, cố gắng hoàn thành trò chơi dưới sự hướng dẫn gợi mở của giáo viên  - Trẻ nói được kết quả sau khi chơi xong | - Trẻ lựa chọn trò chơi theo ý thích và theo khả năng. | - Ảnh gắn: 8 – 9  - Thẻ chữ số, bút chì, sáp màu, bút dạ màu, quân xúc xắc,  - Quyển sách đa năng “Thử tài cùng bé”; “Bé vui học số” và một số bảng chơi. | x | x |  |
| - Trẻ nhận biết được nhóm có 5 đối tượng, nhận biết được sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đồ vật trong phạm vi 5. Rèn kỹ năng đếm cho trẻ. | + Tô nối đúng theo số lượng. Ôn nhận biết nhóm có 5 đối tượng, đếm theo khả năng | - Bài tập A4 tô nói đủ số lượng, nối các hành vi phù hợp. | x | x |
| + Gài đủ số lượng còn thiếu  + Bù chỗ còn thiếu  + Bé tập chia phần  + Bạn ơi tôi cần bao nhiêu? | + Bảng chơi, mẫu chơi  + Lô tô, quân rời  + Bài tập tô nối A4 |  |  |
| - Trẻ nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (AB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại. Biết sắp xếp theo mẫu trên 2 đối tượng dựa vào khả năng của trẻ | + Sếp theo quy tắc (Xếp quy tắc AB) | + Bảng chơi “Bé xếp giỏi”  + Tranh mẫu, lô tô | x | x |
| - Có khả năng xếp tương ứng 1- 1, ghép đôi theo yêu cầu. | + Sếp theo mẫu (Xếp tương ứng 1-1) | **+** Tranh mẫu, lô tô |  |  |
| - Rèn trẻ phán đoán, logic và có phản xạ nhanh. | + Trẻ lăn xúc xắc để tìm số bước đi của mình được đi và chọn con đường nào về đích  nhanh nhất | + Bảng chơi “Tìm đường nhanh nhất”  + Quân xúc xắc | x | x |
| - Trẻ biết cách xâu các hạt theo số lượng yêu cầu | + Xâu hạt theo số lượng yêu cầu | + Tranh mẫu, vòng dây, hạt xâu | x | x |
| - Trẻ quan sát, ghi nhớ và nối bóng theo đúng hình | + Nối bóng các hiện tượng tự nhiên như mây, mưa, ông mặt trời... | + Bài tập A4 nối bóng… | x | x |
| - Trẻ quan sát, ghi nhớ có chủ định hình ảnh các miếng ghép tranh | + Ghép tranh theo mẫu | + Bảng chơi ghép tranh, tranh mẫu | x | x |
| - Biết tô nối đúng số lượng theo yêu cầu | + Tô, nối các hiện tượng tự nhiên theo số lượng yêu cầu. | + Sách bài tập:  Bé cùng khám phá  Bé vui học toán | x | x |
| - Trẻ nhận biết phân biệt được hành vi đúng sai khi sử dụng điện, nước trong sinh hoạt.  - Rèn trẻ thói quen tốt khi sử dụng nước tiết kiệm và an toàn. | + Phân loại nguồn nước trong sinh hoạt (Nước sạch - bẩn)  + Hành vi đúng - hành vi sai khi sử dụng tiết kiệm nước  + Hành vi đúng - hành vi sai khi vứt rác xuống nguồn nước. | + Tranh lô tô nước sạch, nước bẩn  + Tranh hành vi đúng - hành vi sai khi sử dụng nước | x |  |
|  |  |
| - Trẻ nhận biết, phân biệt được một số hiện tượng tự nhiên như nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ. | + Hiện tượng tự nhiên có lợi cho con người  + Hiện tượng tự nhiên ảnh hưởng tới cuộc sống con người. | + Lô tô: Hiện tượng tự nhiên có lợi và hiện tượng tự nhiên có hại |  | x |
| - Trẻ biết lựa chọn đồ dùng, trang phục phù hợp với thời tiết | + Phân loại trang phục phù hợp với thời tiết | + Tranh lô tô: quần áo, mũ, dép phù hợp với thời tiết |  | x |
| - Trẻ biết vặn, xoắn nút chai theo yêu cầu để ghép đúng màu, đúng theo số lượng chấm tròn | + Trẻ tìm màu, đếm số lượng chấm tròn và vặn xoắn | + Hộp chơi: Bé thông minh  + Nút chai  + Số chấm tròn tương ứng với tên gọi Tiếng Anh | x | x |
| - Trẻ làm quen với tên gọi màu sắc, số lượng trong tiếng anh | + Trẻ gắp quả bông tương ứng với số lượng chấm tròn và đọc tên màu tiếng anh vừa gắn | + Hộp chơi «Chiếc hộp kì diệu»  + Bông dính, kẹp gắp | x | x |
| - Trẻ được làm quen tên goi số đếm trong tiếng anh, thông qua số đếm trẻ thao tác với các trò chơi. | + Trẻ đọc tên các số trong quyển sách  + Hoàn thành bài tập tương ứng với số đếm | + Quyển sách đa năng «Bé làm quen số đếm tiếng anh» | x | x |
| - Nhận biết một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày, lợi ích của nước với đời sống con người, con vật, cây | - Gắn bẳng những đồ vật thấm nước – không thấm nước | - Đồ dùng: Giấy, bông, lá cây, sỏi... | x |  |  |
| - Nhận biết được dấu hiệu của trời sắp mưa | - Gắn quá trình hình thành mây mưa | - Lô tô quá trình hình thành mưa. | x |  |  |
| - Nhận biết trang phục mùa hè mùa đông, một số hoạt động của con người diễn ra trong mùa hè, các môn thể thao dưới nước | - Chọn và gắn các trang phục mùa hè mùa đông, một số hoạt động của con người diễn ra trong mùa hè, các môn thể thao dưới nước | - Lô tô trang phục mùa hè mùa đông  - Lô tô một số hoạt động của con người diễn ra trong mùa hè.  - Bảng chơi và hướng dẫn chơi |  | x |  |
| - Trẻ có kỹ năng nhận dạng hình và bóng của các loại ô. | - Nối hình các kiểu ô với bóng của chúng (E2) | - Bài tập: Nối bóng hình |  | x |  |
| - Nhận ra đặc điểm của từng loại ô. | - Nối bộ phận còn thiếu của cái ô (E2,3) | - Bài tập A4: Nối bộ phận còn thiếu. |  | x |  |
| - Trẻ biết các hình học xếp chiếc ô. Gọi tên hình học. | - Chắp, ghép hình chiếc ô (E5) | - Hình học phẳng | x | x |  |
| - Trẻ nhận biết được đặc điểm của chiếc ô | - Tìm bộ phận còn thiếu cho chiếc ô (E2) | - Trò chơi trên máy vi tính. | x | x |  |
| - Trẻ biết tác dụng của chiếc ô | - Lựa chọn lô tô phù hợp với công dụng của chúng(E2) | - Trò chơi trên máy vi tính. | x | x |  |
| - Trẻ biết thực hiện được một số thao tác đơn giản với máy tính (mở máy, di chuột). Biết chơi 1 số trò chơi đơn giản trên máy vi tính. - Biết thể hiện thái độ đồng tình và không đồng tình với các hành vi với môi trường. | - Thực hành: Tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột.  + Xem video: Quá trình hình thành mây mưa; Bé tiết kiệm nước  + Chơi trò chơi: Bé với màu sắc; Ô cửa bí mật; Bé làm gì khi gặp trời mưa? | - Cài phần mềm trò chơi: Bút chì thông minh, Vui học cùng bé trên máy tính.  - Hai tai nghe có dây.  + Tải các video: Quá trình hình thành mây mưa; bé tiết kiệm nước  + Trò chơi thiết kế từ phần mềm powerpoint: Bé với màu sắc; Ô cửa bí mật; Bé làm gì khi gặp trời mưa? |  |  |  |
| *\* Bé vui kể chuyện*  *\* Bé vui kể chuyện*  *\* Bé vui kể chuyện*  *\* Bé vui kể chuyện* | - Trẻ biết cách cầm, lật mở sách truyện, thơ.  - Trẻ biết đóng vai theo lời dẫn chuyện một số câu chuyện đơn giản  - Trẻ biết kết hợp cùng bạn để sử dụng rối nhân vật và kể chuyện sáng tạo.  - Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm. Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" | - Trẻ về góc chơi và thể hiện vai chơi theo ý thích  + Xem sách truyện, đọc thơ  - Giọt mưa đáng yêu  - Điều kì diệu quanh bé | - Ảnh gắn: 5- 6 trẻ  - Quyển sách đa năng, tranh ảnh, allbum, thơ chữ to  - Sách mua sẵn, sách sáng tạo  - Rối các loại  - Sa bàn sân khấu.  - Mũ các nhân vật |  |  |  |
| - Trẻ được làm quen với cách kể chuyện sáng tạo về đồ chơi yêu thích theo chủ đề  - Có khả năng xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.  - Có ý thức giữ gìn, bảo vệ sách. | + Kể truyện bằng sách truyện sáng tạo tự làm  + Kể truyện bằng tranh ảnh sáng tạo  + Xem tranh ảnh, album | + Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to, kể chuyện sáng tạo.  + Tranh ảnh về nước, các hiện tượng tự nhiên gần gũi quanh đối với trẻ  + Album: Những giọt nước trong lành; Điều kì diệu từ nước; Hiện tượng tự nhiên bé biết. | x | x |  |
| **4. Góc sách truyện**  **4. Góc sách truyện** | - Trẻ biết lật mở từng trang sách, biết cầm đúng chiều của sách | - Xem các album, bộ sưu tập tranh về các kiểu ô | - Sách sưu tập, album về các loại ô | x | x |
| - Biết sử dụng ngôn ngữ của mình kể chuyện theo tranh dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của cô | - Xem, kể chuyện theo sách truyện sáng tạo. | Truyện:  + Nhớ tắt thiết bị điện khi ra khỏi phòng  + Câu chuyện về giọt nước  + Tận dụng ánh sáng mặt trời…  + Hồ nước và mây  + Giọt nước tí xíu  + Mây đen xấu xí | x | x |
|  | - Xem, kể chuyện theo sách truyện mua sẵn, tranh liên hoàn | - Sách truyện:  + Bốn mùa của bé  + Mặt trăng và các vì sao  + Nước ơi bạn đâu rồi? | x | x |
| - Trẻ biết chỉ vào hình ảnh minh họa và đọc bài thơ | - Đọc thơ chữ to | - Bài thơ:Nắng, Mưa, Nước | x | x |
| - Trẻ biết lật mở từng trang sách, biết cầm đúng chiều của sách | - Xem các album, sưu tập tranh về một số nguồn nước, một số hiện tượng tự nhiên gần gũi mà trẻ biết | - Sách sưu tập, album về một số nguồn nước, một số hiện tượng tự nhiên gần gũi | x |  |  |
| - Trẻ biết sử dụng các loại rối để kể chuyện gần gũi và theo ý tưởng của trẻ. | - Kể truyện kết hợp các loại rối khác nhau | Chơi với những con rối ngón tay, bao tay  - Kể truyện theo ý thích và các câu chuyện về chủ đề | x | x |  |
| - Kể chuyện sáng tạo với tranh liên hoàn | - Tranh liên hoàn về  + Các hiện tượng tự nhiên  + Các mùa trong năm  + Các nguồn nước | x | x |
| - Kể truyện kết hợp các loại rối khác nhau | + Rối cánh tay: Hồ nước và mây, giọt nước tí xíu  + Rối ngón tay: Cô mây  + Rối dẹt: Đám mây đen xấu xí  + Một số loại rối: Rối dây, rối que, rối hộp... | x | x |
| - Kể truyện kết hợp sa bàn | + Mô hình sa bàn trang trí đồ chơi, cây hoa... | x | x |
| - Kể truyện bằng hình ảnh cô và trẻ cùng làm về | + Tranh ảnh các hiện tượng tự nhiên, các mùa, nước... | x |  |
| - Xem Album về các loại ô | + Album về các loại ô |  | x |  |
| - Tập đóng vai các nhân vật trong truyện  - Tập làm cô giáo và các bạn | + Bối cảnh truyện “Giọt nước tí xíu” |  |  |  |
| **5. Góc nghệ thuật+Steam**  **5. Góc nghệ thuật+Steam**  **5. Góc nghệ thuật+Steam** | ***N1***  *Bé khéo tay*  ***N2*** *Xưởng sản xuất ô* | - Trẻ có khả năng sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường:  - Trẻ biết tự lựa chọn, sử dụng các nguyên học liệu thiên nhiên, dụng cụ theo ý thích hay theo yêu cầu của cô để tạo ra sản phẩm tạo hình.  - Biết xé theo đường thẳng, đường cong… và có kỹ năng lấy hồ, bôi hồ dán, đặt đúng vị trí, miết, hong khô để tạo ra các bức tranh hoàn chỉnh.  - Biết gập, gấp giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn.  - Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn và tô màu tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục hài hòa.    - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. | - Trẻ về góc và chọn hoạt động mình yêu thích để làm  - Làm đám mây và hạt mưa  - Làm áo mưa | - Ảnh gắn: 7 - 8 trẻ  - Tranh mẫu thao tác vẽ, nặn, cắt,  - Giấy các loại: Giấy màu, giấy a4, giấy bìa cứng, giấy vo  - Màu sáp, màu nước, màu dạ, đất nặn, bảng con, dao chia đất  - Album “Hướng dẫn bé tạo hình từ nguyên vật liệu thiên nhiên”. | x |  |  |
| - In khuôn in bằng màu nước | - Tranh mẫu:  + Ông mặt trời, đám mây, bông hoa, giọt mưa  + Phao bơi, ô, mũ...  - Mẫu khuôn in | x | x |  |
| - Sưu tầm các hình ảnh để tạo album  - Làm ô bằng các nguyên học liệu khác nhau | - Hình ảnh:  + Hiện tượng tự nhiên, các mùa | x |  |  |
| + Mẫu Các kiểu ô làm từ các loại nguyên học liệu  + Lõi giấy, hộp, giấy màu, đĩa nhựa  - Nguyên học liệu thiên nhiên: Lá cây các loại, giấy màu, chấm tròn...  - Nguyên học liệu: Kéo, bút lông, hồ dán, kéo cắt viền, băng dính, bông thấm... |  | x |  |
| Tô màu, vẽ trang trí đá cuội tạo thành: Đám mây, ông mặt trời, giọt nước | Mẫu, các loai đá cuội bé. | x | x |  |
| - Gấp quần áo, mũ, mũ, ô, quạt | - Mẫu gấp sẵn  + Bảng hướng dẫn cách gấp | x | x |  |
| + Nặn phao bơi | - Mẫu nặn của cô, khay đựng  - Quy trình thực hiện các bước nặn | x | x |  |
| Thổi màu nước bằng ống hút tạo tranh nghệ thuật | - Mẫu tranh gợi ý: Đám mây  - Ống hút, màu nước, giấy A4, khăn lau tay. | x |  |  |
| + Vẽ tô màu nước, dính dán tranh rỗng bằng các nguyên học liệu thiên nhiên | - Tranh rỗng:  + Một số HTTN  + Quần áo, quạt, phao bơi | x | x |  |
| Làm rối sáng tạo về chủ đề từ các nguyên học liệu tái chế. | - Mẫu rối gợi ý làm từ đĩa nhựa, cốc giấy, vỏ hộp sữa: Ông mặt trời, đám mây, giọt nước | x | x |  |
| + Làm chiếc ô | ***- Đồ dùng để kết nối:***  Băng dính, hồ dán, hồ khô, keo gắn bìa, súng bắn nến…  ***- Đồ dùng để trang trí:***  Hình trang trí bằng đề can, giấy màu, kẽm xù, kim sa, giấy màu, giấy nhăn, lá cây…  ***- Đồ dùng để viết hoặc vẽ:*** Bút sáp màu, bút dạ, giấy trắng, màu nước  ***- Đồ phế liệu:*** Bìa cứng, bóng kính, cành cây, lá cây, lọ hồ dán, đĩa giấy cứng, đĩa nhựa… |  | x |  |
| **6. Góc vận động** | *\* Vui khỏe cùng bé* | - Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay phối hợp tay mắt gập đan ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn tay trong một số hoạt động như cài cúc, tự cởi cúc, đan tết, xâu luồn hạt, bện tóc, cua cắp vặn xoay nắp chai...  - Phát triển sức bật của đôi chân, mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động...  - Cất dọn đồ chơi ngăn nắp | - Trẻ lựa chọn trò chơi theo ý thích với vận động tinh và vận động thô. | + Ảnh gắn: 4 – 5  + Bảng chơi | x | x |  |
| - Chơi cắp sỏi bằng ngón tay bỏ ống.  + Xoay nắp chai, cài mở cúc áo, đan tết, luồn dây, xâu hạt, bện tóc, cua cắp… | + Bàn cờ cua cắp  + Bảng chơi vặn nút chai  + Bảng chơi cài, mở cúc | x | x |
| + Bỏ lần lượt từng viên sỏi vào ô | + Bảng chơi ô ăn quan. | x |  |
| + Đập ruồi | + Bảng chơi, ruồi | x |  |
| + Ném vòng cổ chai, Ném phi tiêu. | + Vòng nhỏ, chai nhựa, bảng phi tiêu, tiêu ném | x |  |
| + Đánh bóng vào ô | + Bàn cờ, bóng |  | x |

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT

NHÁNH 1: “NƯỚC”

Thứ 6, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**Tên hoạt động chiều: Mở dự án “Làm chiếc ô” (E1)**

1. Tạo tình huống bằng câu chuyện: “Chiếc ô của thỏ con”

2. Khảo sát kiến thức nền của trẻ:

- Cho trẻ xem video về các loại ô, trò chuyện về nội dung video.

- Hỏi trẻ:

+ Con đã xem được những gì qua video?

+ Con biết được những loại ô nào?

+ Ô có những tác dụng gì?

+ Con muốn biết gì về cái ô?

+ Ô cầm tay những phần gì?

+ Ô đứng được có những phần nào?

+ Tại sao ô lại che đực nắng và mưa?

+ Con thích làm ô gì?

+ Ai có thể làm ra được cái ô?

+ Cái ô con định làm sẽ trông như thế nào? Nó có những bộ phận gì?

+ Theo con, con sẽ dùng gì để tạo ra chiếc ô?

3. Thiết kế mạng nội dung dự án (Viết ra bảng – có hình ảnh/ký hiệu kèm theo để trẻ quan sát)

**DỰ ÁN “ LÀM CHIẾC Ô”**

- Tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của chiếc ô

- Công dụng của chiếc ô

- Quy trình làm chiếc ô

+ B1: Gắn tán ô với cán ô

+ B2: Gắn cán ô với đế đứng

+ B3: Dán tráng trí tán ô

- Nguyên vật liệu làm chiếc ô: bìa cứng, vỏ lọ hồ dán, cành cây, lá cây, đề can, kẽm xù, đĩa nhựa…

.

- Các thiết bị, dụng cụ để làm và cách sử dụng: Súng nến, hồ dán, băng dính…

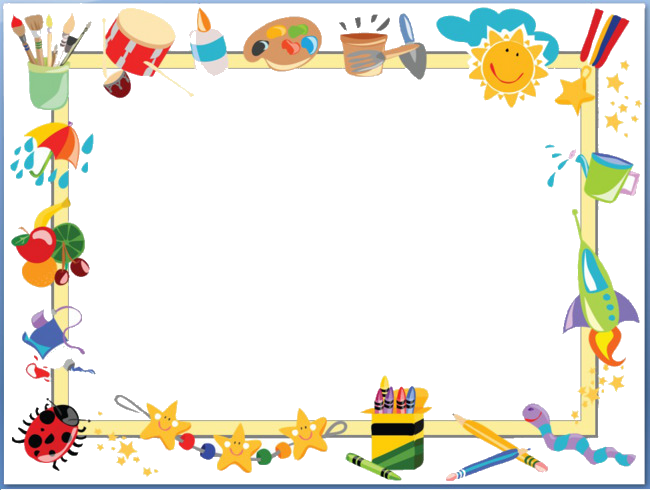
4. Giao nhiệm vụ cho trẻ về hỏi người thân về cái ô, sưu tầm NHL cho dự án

+ Nhóm 1: Hỏi người thân về cái ô cầm tay, sưu tầm NHL: Bìa cứng, ống hút…

+ Nhóm 2: Hỏi người thân về ô dù đứng được, sưu tầm NHL: đĩa nhựa, vỏ lọ hồ dán, vỏ hộp sữa chua…

+ Nhóm 3: Hỏi người thân về xe ô cầm tay, sưu tầm: cành cây khô, lá cây

5. Viết thư ngỏ cho PH về dự án “Làm chiếc ô” (E1)



***Kính gửi các bậc phụ huynh!***

Nắng, mưa là những hiện tượng thiên nhiên đem lại nhiều lợi ích cho con người. Nhưng ngược lại nếu như trời quá nắng và mưa to kéo dài sẽ gây ra nhiều những tác hại khôn lường ... Đến với chủ đề **“Nước và các hiện tượng tự nhiên”** trẻ được quan sát, khám phá và nhận biết một số kỹ năng cơ bản để bảo vệ sức khỏe cho -bản thân trước một số hiện tượng tự nhiên xảy ra bất chợt xung quanh trẻ như: khi ra ngoài trời nắng chúng mình phải đội mũ, nón; khi gặp trời mưa phải mặc áo mưa, che ô, tìm chỗ trú mưa…! Trẻ sẽ được tự mình trải nghiệm, sáng tạo, thiết kế ra những chiếc ô che nắng, mưa xinh xắn và trong quá trình thực hiện dự án “Làm chiếc ô”, trẻ biết được cấu tạo của cái ô, vì sao ô lại có thể che được nắng và mưa, vì sao có những chiếc ô cầm tay và có ô lại đứng được, những vật liệu nào có thể làm tán ô, cán ô, đế của ô, tán ô thể làm những hình gì, sẽ trang trí ô như thế nào?..

Để các con có những điệu kiện thuận lợi khi tham gia vào các hoạt động của dự án, phụ huynh vui lòng:

1. Cùng con tìm hiểu và lưu lại những thông tin, hình ảnh về cái ô làm từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau, cùng con chuẩn bị một số đồ dùng có thể tái chế được theo nội dung mà con đảm nhiệm giúp con hoàn thành tốt nhiệm vụ của dự án.

2. Tạo cơ hội giáo dục và giúp con biết phân loại đồ dùng có thể tái chế, tái sử dụng được và mang đến lớp để hoạt động của con thêm phong phú và sinh động hơn.

***Phụ huynh hãy cùng đồng hành và chờ đón những sản phẩm của các con trong dự án này bố mẹ nhé!***

NHÁNH 2: “DỰ ÁN LÀM CHIẾC Ô”

**Thứ 3 ngày 14 tháng 3 năm 2023**

**Hoạt động học: Khám phá chiếc ô (Theo quy trình 5E)**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**I. CÁC YẾU TỐ STEAM:**

***S - Khoa học:***Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của các loại ô, biết một số nguyên vật liệu làm ra chiếc ô. Trẻ biết lợi ích của chiếc ô dùng để che nắng, che mưa.

***T - Công nghệ****:* Sử dụng máy tính xem video vì sao ô có thể che đựơc nắng và mưa, xem video cấu tạo của chiếc ô, xem hình ảnh các loại ô làm từ các nguyên liệu khác nhau.

***A - Nghệ thuật:*** Màu sắc, kiểu dáng của các loại ô

***M - Toán học:*** Đếm số các bộ phận của chiếc ô, kích thước của cán cầm, hình dạng của mái che.

- Ngôn ngữ: Kỹ năng đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi

- Phát triển khả năng cảm xúc và xã hội: Biết chia sẻ, thảo luận.

- Các kỹ năng trong thế kỷ 21: Tư duy phản biện, Giao tiếp, hợp tác…

**II. CHUẨN BỊ:**

- Đồ dùng của trẻ: + Ipad, điện thoại, máy tính

+ Bảng ghi chép và lô tô hình ảnh về cấu tạo, màu sắc, hình dạng, kiểu dáng, công dụng…

+ Video về cấu tạo của chiếc ô cầm tay và chiếc ô đứng được; Video về các loại ô làm từ các nguyên

liệu khác nhau.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:**

**Hoạt động 1: Thu hút**

- Trò chơi: “Trời nắng trời mưa”

- Đàm thoại: Trò chơi nhắc đến những hiện tượng gì? Khi gặp trời nắng và trời mưa phải làm gì để bảo vệ cơ thể?

=> Hôm nay mình cùng khám phá về những đặc điểm, cấu tạo của chiếc ô

**Hoạt động 2: Khám phá**

- Cô mời trẻ về nhóm và khám phá về cấu tạo của cái ô trên Ipad, điện thoại, máy tính.

+ Trẻ thích khám phá ô cầm tay (ô dù đứng được) về cùng nhóm.

- Trong quá trình trẻ quan sát, cô đến từng nhóm hỏi trẻ:

+ Nhóm con đang xem gì? Cái ô có mấy bộ phận? Có những bộ phận nào? Làm bằng chất liệu gì? Có màu gì? Có đứng được không? Vì sao? Cái ô dùng để làm gì?

- Cô giới thiệu về bảng ghi chép, giới thiệu cách ghi chép về cấu tạo, màu sắc, chất liệu… của cái ô mà nhóm mình vừa xem.

- Cô mời đại diện từng nhóm lên lấy bảng ghi chép.

- Cho trẻ ghi chép bằng cách gắn ảnh vào bảng gai.

|  |  |
| --- | --- |
| Kiểu ô | Cấu tạo |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Hoạt động 3: Giải thích**

- Cho từng nhóm lên chia sẻ về bảng ghi chép chiếc ô của nhóm mình.

- Cô gợi ý trẻ đặt câu hỏi phản biện cho các nhóm.

\* Lưu ý: Nếu trẻ không đặt được câu hỏi thì cô phải đặt câu hỏi gợi ý cho trẻ.

+ Chiếc ô của nhóm mình có những bộ phận nào?

+ Mái che có dạng hình gì? Làm bằng chất liệu gì?

+ Cán cầm có dạng hình gì? Làm bằng gì?

- Các nhóm đưa ra ý kiến nhận xét lẫn nhau.

- Cho trẻ đặt một số câu hỏi phản biện:

+ Tại sao ô của nhóm bạn lại đứng được?

+ Vì sao ô của nhóm mình không đứng được?

- Cô cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của 2 loại ô.

=> Cô khái giải thích:

+ Giống nhau: Đều có mái che và cán ô, mái che làm bằng vải bạt che được nắng và mưa.

+ Khác nhau: + Ô cầm tay không có đế, không đứng được mà phải cầm trên tay

+ Ô đứng được có đế ở dưới, có thể đứng được trên mặt đất, mái che có nhiều hình dạng khác nhau.

**Tên hoạt động chiều: Khám phá chiếc ô (tiết 2)**

***\* Củng cố mở rộng (E4)***

- Ngoài ô cầm tay và ô đứng được làm từ vải bạt con còn biết chiếc ô làm từ chất liệu nào khác không?

- Cho trẻ xem video về một số kiểu ô làm từ chất liệu khác nhau: lá cây, xốp màu, bìa cứng, bóng kính

- Cô và trẻ cùng thảo luận về quy trình làm ra chiếc ô

+ B1: Gắn tán ô với cán ô

+ B2: Gắn cán ô với đế đứng

+ B3: Dán tráng trí tán ô

***\* Đánh giá (E5)***

- Quan sát mức độ tham gia của trẻ

- Đánh giá khả năng hiểu biết và giao tiếp của trẻ

- Đánh giá việc ghi chép và chia sẻ của trẻ

- Đánh giá, ghi nhận và khuyến khích những sáng tạo của trẻ.

**IV – ĐÁNH GIÁ HÀNG NGÀY:**

1. ***Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

……………………………………………………………………..................……………………………………………

………………………………………………………………………………..................…………………………………

***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

……………………………………………………………………..................……………………………………………

………………………………………………………………………………..................…………………………………

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

……………………………………………………………………..................……………………………………………

………………………………………………………………………………..................…………………………………

……………………………………………………………………..................……………………………………………

**Thứ 5 ngày 26 tháng 4 năm 2023**

Tên hoạt động chiều: Làm chiếc ô (E4 của dự án)

**(Thực hiện theo quy trình kỹ thuật EDP – Bước 1, 2, 3)**

**Bước 1: Hỏi**

+ Kể cho trẻ nghe câu chuyện “Chiếc ô của thỏ con”

+ Đàm thoại: Khi mưa thỏ lấy gì để che? Con sẽ làm gì để giúp Thỏ, Mèo và Gà không bị ướt?

=> GV gợi ý và đưa đến giải pháp thống nhất làm cái ô

**Bước 2: Tưởng tượng**

- Cho trẻ xem slide về một số loại ô khác nhau trên powerpoint

- Cung cấp kiến thức về cái ô có chân đứng: Khảo sát sự hiểu biết của trẻ về cấu tạo của cái ô mà trẻ và cô thống nhất, sau đó đưa ra giải pháp lựa chọn để làm ô.

+ Các con biết gì về cái ô có chân đứng ?

+ Các con có nhận xét gì về cái ô có chân đứng?

+ Ô có chân đứng có cấu tạo như thế nào? Gồm những bộ phận nào?

+ Cái ô có chân đứng dùng để làm gì?

=> Cô khái quát lại và cho trẻ xem video về tác dụng của cái ô có chân đứng

- Chia trẻ thành 4 nhóm thiết kế cái ô trên giấy A3. (Giáo viên quay, chụp lại toàn bộ quá trình trẻ lên ý tưởng và vẽ bản thiết kế. Chụp lại bản thiết kế của từng nhóm)

**Bước 3: Lên kế hoạch**

- Trẻ chia về 4 nhóm.

- Trẻ về nhóm cùng nhau trao đổi, thảo luận lên thiết kế (trẻ có thể vẽ, có thể tìm hình ảnh chiếc ô ở trên mạng lựa chọn 1 mẫu thiết kế mà trẻ thích để thực hiện tạo sản phẩm theo hình ảnh đó)

- Dự kiến các bước thực hiện: Trẻ tự thảo luận cùng nhau thống nhất các bước thực hiện và phân công người thực hiện.

- Trước khi thực hiện làm chiếc ô cô hỏi trẻ: Nhóm con có muốn thay đổi gì về bản thiết kế của mình không?

- Cô khái quát và tổng hợp các bản thiết kế.

- Trẻ cùng cô chuẩn bị đồ dùng, nguyên học liệu cho hoạt động sáng ngày thứ 6

**Thứ 6 ngày 27 tháng 4 năm 2023**

**Hoạt động học: Steam Làm chiếc ô (Theo quy trình EDP)**

**Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**

**I. CÁC YẾU TỐ STEAM:**

**- Khoa học (S):** Đặc điểm cấu tạo 1 số kiểu ô. Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần để tạo thành chiếc ô. Trẻ kể tên được 1 số nguyên liệu để sử dụng làm ô. Lựa chọn nguyên vật liệu dụng cụ để thiết kế và trang trí chiếc ô.

**- Công nghệ (T)**: Sử dụngmáy tính bảng, bút chì, súng bắn nến….

**- Kỹ thuật (E):** Sử dụng các nguyên liệu: Bìa cứng, đĩa nhựa, ống hút, cành cây khô, lá cây, giấy màu, đề can, băng dính 2 mặt, kẽm nhung, nắp chai, hồ, súng nến… để chắp ghép các nguyên liệu với nhau.

**- Nghệ thuật (A):** Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để trang trí chiếc ô có hình dáng và màu sắc bắt mắt.

**- Toán (M):** Hình dạng của tán ô, số lượng thân ô, dài, ngắn

**+ Kỹ năng khác:**

- Trẻ phát triển kĩ năng hợp tác nhóm, giao tiếp, giải quyết các tình huống xảy ra trong quá trình hoạt động.

- Biết trao đổi thỏa thuận trong nhóm, phối hợp các nguyên liệu để làm ra chiếc ô.

**II. CHUẨN BỊ :**

**1. Đồ dùng của cô**

- Máy tính, tivi, Powerpoint hình ảnh một số loại ô

- Nhạc bài hát: “Chiếc ô của con”

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Vật liệu: Bìa cứng, bóng kính đã cắt sẵn, ống hút, cành cây khô, lá khô, băng dính 2 mặt, keo, kẽm nhung, lá khô, giấy màu, đề can, vỏ lọ hồ…

- Dụng cụ: Rổ, bút vẽ

- 04 Ipad

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

**Bước 4: Chế tạo (E4 của Dự án)**

- Trong buổi học trước các con đã nhất trí làm cái ô đứng được giúp bạn Thỏ che nắng, che mưa

- Thế chiếc ô có cấu tạo như thế nào nhỉ? Gồm những bộ phận nào?

+ Tán ô có dạng hình gì? Làm mấy thân ô? Chân đế như thế nào?

\* Xem lại và trò chuyện quá trình bắt đầu hoạt động

- Hôm trước các con đã được làm gì để làm chiếc ô ? (Xem hình ảnh và trò chuyện về các hoạt động của trẻ trong buổi học trước):

+ Hình ảnh trẻ khám phá về chiếc ô

+ Hình ảnh trẻ thiết kế chiếc ô và các bản thiết kế.

+ Hình ảnh trẻ tìm các nguyên học liệu để làm chiếc ô.

- Khi làm chiếc ô , các con cần đạt các yêu cầu:

+ Yêu cầu 1: Có đầy đủ các bộ phận: Tán ô, thân ô, chân đế

+ Yêu cầu 2: Ô che được nắng, mưa, đứng được

+ Yêu cầu 3: Chắc chắn, trang trí đẹp.

- Cô giới thiệu vị trí làm chiếc ô của các nhóm.

- Cho trẻ về 4 nhóm làm chiếc ô : Cô gợi mở các nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên: bạn gắn tay cầm, gắn các chi tiết trang trí…)

- Dựa theo bản thiết kế của nhóm, GV cho trẻ về nhóm chọn nguyên vật liệu, đồ dùng và thực hiện theo bản thiết kế.

+ Phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm để cùng làm.

=> Trong quá trình trẻ chế tạo, GV tạo cơ hội để các nhóm làm được chiếc ô

- Trẻ dùng các nguyên vật liệu trang trí cho chiếc ô

**4. Bước 5: Chia sẻ kết quả, cải tiến**

- Giáo viên cho trẻ trải nghiệm với chiếc ô của nhóm và đánh giá sản phẩm:

+ Chiếc ô của nhóm con có đúng với thiết kế chưa?

+ Đã đầy đủ các bộ phận chưa?

+ Chiếc ô có che được nắng, mưa không?

+ Con tráng trí như thế nào?

+ Có cần điều chỉnh gì không? Tại sao? (Trẻ cải thiện chiếc ô của mình trong trường hợp: Chiếc ô không đứng được, trang trí chưa đẹp mắt, phù hợp).

+ Nếu được làm lại thì nhóm con sẽ làm thế nào?

Thứ 6 ngày 27 tháng 03 năm 2023

Tên hoạt động chiều: Đóng dự án Steam “ Làm chiếc ô” (E6)

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm dự án STEAM “Làm chiếc ô” theo nhóm.

+ Hỏi trẻ: Trong dự án “Làm chiếc ô” các con đã làm được những sản phẩm gì?

+ Giáo viên trình chiếu lên màn hình những hình ảnh, video về quá trình làm các sản phẩm của dự án.

+ Các nhóm lên thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình.

\* Lưu ý: Cô hướng dẫn, định hướng cho trẻ đặt tên và giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình.

+ Trẻ nhận xét sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.

+ Giáo viên nhận xét về sản phẩm của các nhóm, động viên khen trẻ và nhắc trẻ sẽ cố gắng ở các dự án tiếp theo. Cả lớp chụp ảnh với sản phẩm, trưng bày sản phẩm ngoài hiên cửa lớp.

+ Hát và biểu diễn bài hát: “Chiếc ô của con”.

**IV – ĐÁNH GIÁ HÀNG NGÀY:**

1. ***Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

……………………………………………………………………..................…………………………………………

……………………………………………………………………..................…………………………………………

***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

……………………………………………………………………..................…………………………………………

……………………………………………………………………..................…………………………………………

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

……………………………………………………………………..................…………………………………………

……………………………………………………………………..................…………………………………………

……………………………………………………………………..................…………………………………………